

Số: 823/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 19 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 533/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Mai Mỹ D, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 62 ấp B, xã T, tỉnh N

* Bị đơn: Ông Lê Ngọc A, sinh năm: 1984

Địa chỉ: 18/40 Khu phố 49, phường T, Thành phố H

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Mai Mỹ D và ông Lê Ngọc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Mai Mỹ D và ông Lê Ngọc A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 104, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường C, Quận A, Thành phố H cấp ngày 22/6/2011 không còn hiệu lực).

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Mai Mỹ D và ông Lê Ngọc A có với nhau 02 (hai) con chung là trẻ Lê Ngọc NY sinh ngày 07/8/2013 và trẻ Lê Ngọc CT sinh ngày 12/5/2020.

Giao cho bà Nguyễn Mai Mỹ D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là trẻ Lê Ngọc NY.

Giao cho ông Lê Ngọc A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là trẻ Lê Ngọc CT.

Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Mai Mỹ D và ông Lê Ngọc A cho đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Mai Mỹ D và ông Lê Ngọc A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Mai Mỹ D và ông Lê Ngọc A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Án phí ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Nguyễn Mai Mỹ D tự nguyện chịu. Bà Nguyễn Mai Mỹ D đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0071942 của Chi cục thi hành án dân sự Quận A, Thành phố H (nay là Phòng thi hành án Khu vực G – Thành phố H) nên được cản trừ và hoàn tiền còn dư cho bà Duyên là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng. Bà Nguyễn Mai Mỹ D đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND Khu vực G – TP.H;
- Phòng Thi hành dân sự Khu vực G –TP.H;
- UBND phường T, Thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị L1